**ĐỔI MỚI GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC GÓP PHẦN**

**BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

**TS. LÊ VĂN THUẬT**

*Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*

**TÓM TẮT**

Sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa của đất nước ta đã và đang đạt được những thành tựu to lớn về nhiều mặt như quyền độc lập, tự do của Tổ quốc được giữ vững, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao, thế và lực của đất nước trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Tuy nhiên, các thế lực thù địch, tổ chức phản động trong và ngoài nước đang ra sức thực hiện các âm mưu chống phá, thực hiện diễn biến hòa bình, thường xuyên đưa ra những luận điệu sai trái, xuyên tạc, bôi nhọ nhằm họa thấp vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh – nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng. Chính vì vậy, việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái thù địch hiện nay là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài này của cả hệ thống chính trị. Trong đó, việc đổi mới giáo dục lý luận chính trị ở đại học cũng sẽ góp phần quan trọng vào sự nghiệp chung **“bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”.**

**Từ khóa: *Đấu tranh; Nền tảng tư tưởng; Giáo dục; Đại học; Lý luận chính trị.***

**I. MỞ ĐẦU**

Ngày 22-10-2018, Bộ Chính trị khoá XII ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW “*Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”. Để thực hiện thành công Nghị quyết, cả hệ thống chính trị thường xuyên, tích cực tuyên truyền đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, huy động sức mạnh tổng hợp của cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, trong đó có các trường đại học. Ở trường đại học, với việc môn lý luận chính trị trở thành môn học bắt buộc thì vai trò của môn học này là rất quan trọng trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của nhà nước, đồng thời cũng giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Vì vậy, việc đổi mới giáo dục lý luận chính trị ở trường đại học là vô cùng cần thiết nhằm góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

**II. NỘI DUNG**

**1. Tổng quan việc giảng dạy các môn lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục đại học**

**1.1. Các môn lý luận chính trị**

Trước đây, các môn lý luận chính trị được tổ chức giảng dạy và học tập trong hệ thống các cơ sở giáo dục đại học bao gồm: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng GD&ĐT *Ban hành chương trình các môn lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh* và công văn 512/BGDĐT-GDĐH của Bộ GD&ĐT ngày 02/02/2009 *Về việc giảng dạy các môn lý luận chính trị* từ năm học 2008-2009, các môn lý luận chính trị được tổ chức giảng dạy cho đối tượng là sinh viên không chuyên về lý luận chính trị bao gồm: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (5 tín chỉ); Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam (3 tín chỉ); Tư tưởng Hồ Chí Minh (2 tín chỉ). Sau một số năm triển khai giảng dạy các môn lý luận chính trị theo tinh thần Công văn 512/BGDĐT-GDĐH của Bộ GD&ĐT, một số ưu điểm đã được phát huy nhưng đồng thời cũng bộc lộ những hạn chế, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới chương trình, giáo trình các môn lý luận chính trị. Vì vậy, ngày 28/3/2014, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 94-KL/TW *Về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*. Căn cứ Kết luận số 94-KL/TW, Kế hoạch số 319-KH/BTGTW ngày 03/4/2015 của Ban Tuyên giáo Trung ương và một số căn cứ pháp lý có liên quan, ngày 19/7/2019, Bộ GD&ĐT ban hành công văn 3056 *Hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình các môn lý luận chính trị* áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên và không chuyên về lý luận chính trị. Theo Công văn 3056, từ năm học 2019-2020, các trường đại học phải tổ chức giảng dạy các môn: Triết học Mác - Lênin; Kinh tế chính Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh với thời lượng khác nhau giữa các chương trình đào tạo chuyên và không chuyên[[1]](#footnote-1).

**1.2. Đội ngũ giảng viên lý luận chính trị**

Đội ngũ trực tiếp làm công tác giảng dạy, báo cáo, tuyên truyền về lý luận chính trị trong các trường đại học là giảng viên, báo cáo viên chuyên trách và chuyên gia bên ngoài được mời đến giới thiệu. Trong đó, vai trò chủ đạo trong giáo dục lý luận chính trị trong trường đại học chính là đội ngũ giảng viên, họ được ưu tiên về mọi mặt nên cơ bản bảo đảm cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu tương đối phù hợp. Giảng viên lý luận chính trị được tuyển chọn kỹ lưỡng là sinh viên ưu tú tốt nghiệp đúng chuyên ngành lý luận chính trị. Trong số này, đa số đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng và hầu hết đều có lập trường kiên định, yên tâm phấn đấu học tập và công tác, luôn gương mẫu trong mọi hoạt động.

Hiện nay, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong các trường đại học đa phần đều đạt trình độ sau đại học. Đại đa số giảng viên lý luận chính trị đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đã thể hiện được trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm trong giảng dạy; có tính mô phạm cao và am hiểu tâm lý từng đối tượng đào tạo; có khả năng thành thạo trong tổ chức, điều khiển quá trình giảng bài, thảo luận... Đồng thời, họ đã chủ động bổ sung những kiến thức lý luận và thông tin mới của đời sống xã hội trong nước và thế giới... từ đó làm gia tăng đáng kể tính thực tiễn của nội dung giảng dạy.

Đội ngũ giảng viên giảng dạy môn lý luận chính trị ở các trường đại học hiện nay chính là lực lượng có vai trò nòng cốt, trực tiếp giảng dạy, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học và phẩm chất chính trị cho học viên, trực tiếp tham gia nghiên cứu, bổ sung và phát triển lý luận chính trị, làm sáng tỏ các vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra trên con đường xây dựng xã hội mới, là người có khả năng và thường xuyên tham gia tiếp cận, nhận diện kịp thời các thông tin, luận điệu, từ đó có trách nhiệm chia sẻ những thông tin chính thống, viết bài, bình luận phản biện, đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu sai trái, thù địch để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

**2. Nền tảng tư tưởng và sự cần thiết phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam**

**2.1. Nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam**

Nền tảng tư tưởng là một hệ thống những quan điểm, quan niệm, luận điểm mang tính nhất quán, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của một cá nhân, giai cấp, dân tộc (được hình thành trên một cơ sở thực tiễn nhất định) có tác dụng chỉ đạo chủ thể trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Đối với một giai cấp, một dân tộc thì nền tảng tư tưởng là cơ sở lý luận, là quan điểm chỉ đạo, là ngọn đuốc soi đường dẫn lối cho sự phát triển.

***Nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam* là** những học thuyết, những tư tưởng được hình thành trên cơ sở kế thừa có chọn lọc những thành tựu văn minh của tư duy nhân loại; liên tục được bổ sung, phát triển từ những kết quả nghiên cứu mới nhất của khoa học và tổng kết thực tiễn lịch sử trong nước và thế giới, cùng những dự báo khoa học về tương lai.

Ngay từ khi thành lập Đảng vào tháng 2-1930, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”[[2]](#footnote-2). Đến Đại hội lần thứ VII của Đảng (1991), trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* Đảng ta khẳng đinh: “Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của dân tộc và nhân loại, nắm vững quy luật khách quan và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân”[[3]](#footnote-3). Và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng takhẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”[[4]](#footnote-4). Rõ ràng những thắng lợi to lớn của các mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng đã khẳng định nền tảng tư tưởng mà Đảng ta lựa chon là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với thực tiễn.

**2.2. Sự cần thiết phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam**

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được coi là nhiệm vụ sống còn, liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ, vì vậy đây chính là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng của cả hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay.

Theo Từ điển tiếng Việt, “bảo vệ” là “chống lại mọi xâm phạm để giữ cho luôn luôn được nguyên vẹn”, “bênh vực bằng lý lẽ để giữ vững ý kiến, quan điểm”[[5]](#footnote-5). Do đó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng *Cộng sản Việt Nam* là việc sử dụng tổng hợp các lực lượng và các biện pháp kiên quyết, kiên trì giữ gìn, duy trì, củng cố bản chất cách mạng và khoa học, phát huy, phát triển sáng tạo những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời chống lại sự xuyên tạc, phá hoại và cả những nhận thức sai trái của các lực lượng bên ngoài và bên trong nhằm làm cho nền tảng tư tưởng của Đảng ngày càng thấm sâu, ngày càng đóng vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của nhân dân.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với tư cách là học thuyết, tư tưởng cách mạng mà còn phải bảo vệ thành tựu và biểu hiện cụ thể của nền tảng tư tưởng đó trong thực tiễn đổi mới đất nước. Với ý nghĩa đó, Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII ngày 11/10/2018 về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đã khẳng định: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Ðảng là bảo vệ Ðảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Ðảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

**3. Những nhân tố tác động đến đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong các trường đại học góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay**

**3.1. Thuận lợi**

+ *Các chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nhất là giáo dục lý luận chính trị bước đầu phát huy tác dụng.* Sự nghiệp đổi mới mà trước hết là đổi mới tư duy lý luận hơn 35 năm qua đã góp phần “Giữ vững ổn định chính trị; phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tăng cường quốc phòng - an ninh; mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng”[[6]](#footnote-6). Kết quả đó không chỉ khẳng định Đảng ta xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội như Hiến định, mà còn tạo ra cơ sở thực tiễn vững chắc cho sự nghiệp đổi mới, phát triển ở chặng tiếp theo, trong đó có đổi mới giáo dục lý luận chính trị. Đây là cơ sở để tạo lập ở họ niềm tin vào Đảng, niềm tin vào công cuộc đổi mới; đồng thời nó cũng là cơ sở thực tiễn sống động của hoạt động giáo dục lý luận chính trị. Giáo dục và đào tạo luôn được Đảng ta coi là quốc sách hàng đầu để xây dựng nhân tố con người, phát huy nguồn lực con người cho sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững đất nước.

*+ Những thành tựu của cách mạng khoa học công nghệ, giáo dục thông minh đang tạo ra nhiều cơ hội cho giáo dục đại học, cũng như giáo dục lý luận chính trị*. Trước sự phát triển mạnh mẽ của toàn cầu hóa, cùng với đó, những thành tựu của khoa học công nghệ, kinh tế tri thức, xu thế hội nhập đã và đang tạo ra môi trường và điều kiện giáo dục mới, đó chính là “giáo dục thông minh”. Nó chi phối mọi hoạt động của các trường đại học, cụ thể là: Làm cho giáo dục lý luận chính trị bảo đảm tính toàn diện cả về kiến thức và kỹ năng để học viên tốt nghiệp có thể đáp ứng được ngay yêu cầu công việc; làm cho hoạt động giáo dục lý luận chính trị trong trường đại học luôn có sự đổi mới kịp thời về cả mục tiêu, nội dung, chương trình, mô hình, phương pháp giáo dục; làm cho hoạt động dạy – học ngày một tích cực hơn, chú trọng ý thức học tập suốt đời và các kỹ năng mềm cho học viên; làm cho kiến thức công nghệ thông tin của các lực lượng liên quan được nâng lên tương xứng với tính hiện đại và đồng bộ của môi trường dạy - học thông minh.

*+ Số lượng trường Đại học ở Việt Nam tính đến năm 2020 là khoảng 242 trường bao gồm 176 trường công lập và 66 trường ngoài công lập, với tổng số sinh viên là 1906 nghìn sinh viên[[7]](#footnote-7).* Đây là một trong những thuận lợi để đưa những chủ trương chính sách của Đảng đến với sinh viên – thế hệ trẻ tương lai của đất nước thông qua các môn học lý luận chính trị. Từ đó, tạo nên sự lan tỏa mạnh mẽ đưa cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đi đến thắng lợi.

**3.2. Khó khăn, thách thức**

*+ Về tư tưởng chính trị, ảnh hưởng từ sự khủng hoảng và sụp đổ của một mô hình xã hội chủ nghĩa hiện thực trên thế giới đã dẫn đến khủng hoảng niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân vào mục tiêu, lý tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, trong khi sự nghiệp cách mạng của một số nước kiên định con đường xã hội chủ nghĩa vẫn đang trong quá trình đổi mới, tìm tòi, thử nghiệm.* Sau 70 năm tồn tại, hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và một loạt nước ở Đông Âu đã sụp đổ (1991), phe xã hội chủ nghĩa đã tan rã. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự tan rã, song một trong những nguyên nhân hết sức quan trọng đó là việc vận dụng lý luận khoa học, cách mạng của giai cấp vô sản vào thực tiễn còn giáo điều, chưa được bổ sung, phát triển thường xuyên để bảo đảm sức sống trong điều kiện mới. Trước tình hình đó, các nước đang đi theo con đường xã hội chủ nghĩa còn lại ở châu Á (Trung Quốc, Việt Nam) đã chủ động, tích cực đổi mới, cải cách, hội nhập quốc tế cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh mới để phát triển. Thực tiễn đó đòi hỏi các đảng phải đổi mới tư duy, trước hết là tư duy lý luận để kịp thời ổn định tư tưởng và đời sống cho đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

+ Bên cạnh sự khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội cả về lý luận và thực tiễn, các lực lượng thù địch đang lợi dụng thành tựu của khoa học công nghệ để tuyên truyền, kích động, chống phá với thủ đoạn tinh vi, các thế lực thù địch và những phần tử cơ hội, xét lại vẫn thường xuyên, liên tục phá hoại trên nhiều lĩnh vực, nhất là trên mặt trận tư tưởng lý luận chúng tập trung xuyên tạc, công kích nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng ta cả trên phương diện lý luận lẫn thực tiễn. Mặt khác, lợi dụng sự phát triển của máy tính, internet, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và sự bùng nổ thông tin trên các trang mạng xã hội, các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động chống phá lý luận mácxít, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, làm gia tăng về quy mô, đa dạng về hình thức, nguy hiểm về tính chất và càng thâm độc về mức độ chống phá với rất nhiều chiêu thức khác nhau.

*+ Cùng với những nhân tố bên ngoài đang tác động, ở bên trong tình trạng mất dân chủ trong đời sống; biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; hiện tượng tham nhũng, tiêu cực trong bộ máy nhà nước vẫn đang diễn biến khá phức tạp.* Bên cạnh những thành tựu về kinh tế - xã hội đạt được qua hơn 35 năm đổi mới hiện vẫn đang tồn tại nhiều vấn đề bức xúc, nhất là trong những nhóm dân cư dễ bị tổn thương như nông dân, công nhân trong doanh nghiệp ngoài quốc doanh, dân nghèo thành thị, đồng bào dân tộc thiểu số, người về hưu, thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ. Vấn đề công bằng xã hội, phân hoá giai cấp, phân hóa giàu nghèo trong các tầng lớp dân cư ngày càng tăng... nếu không kịp thời khắc phục sẽ là nguy cơ tiềm ẩn gây mất ổn định chính trị - xã hội. Tác động của những yếu tố tiêu cực trong xã hội cộng với nhu cầu hưởng thụ quá đáng, lối sống thực dụng, kèm theo sự “mơ hồ” trong nhận thức chính trị, thiếu tu rèn đạo đức cách mạng thường xuyên đã đẩy những “công bộc của dân” trong hệ thống chính trị dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vi phạm Điều lệ Đảng. Bên cạnh đó “cuộc chiến” chống tham nhũng, tiêu cực do Đảng ta phát động gần đây tuy đã thu được những kết quả khả quan song vẫn còn rất cam go và ngày càng phức tạp, khó lường.

*+ Đặc thù các môn lý luận chính trị có tính trừu tượng, lại nặng về lý thuyết hàn lâm, làm cho sinh viên ngại học*

Thực tiễn đã có nhiều thay đổi, nhưng trong nội dung các môn lý luận chính trị vẫn nặng tính hàn lâm, ít có sự bổ sung, phát triển, nhiều vấn đề về kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền, dân chủ, nhân quyền, hội nhập quốc tế, kinh tế tri thức... còn rất mờ nhạt, làm cho sinh viên cảm thấy khô khan, khó hiểu, xa rời thực tiễn. Điều đó dẫn tới việc sinh viên đã ngại học càng trở nên “nản học” các môn lý luận chính chị. Giáo trình và tài liệu học tập được biên soạn lại theo một chương trình khung và chuẩn quốc gia. Các kiến thức được bố trí theo kiểu “nhồi nhét” và “chật trội”. Tính gợi mở, tính mềm hóa bị thủ tiêu, làm cho người học khó lĩnh hội kiến thức.

*+ Thực hiện học chế tín chỉ đã làm cho thời lượng học giảm nhiều trong khi sinh viên chưa thực sự có ý thức tự học, tự nghiên cứu*

Thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục đại học theo học chế tín chỉ, số tiết dạy - học trên lớp của các môn lý luận chính trị giảm lớn: Trước năm 2009, số tiết môn Triết học Mác - Lênin là 90 đối với hệ đại học, môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin là 75 tiết, môn Chủ nghĩa xã hội khoa học là 60 tiết cho hệ đại học; môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là 45 tiết; môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là 30 tiết cho tất cả các ngành. Mặc dù theo chương trình mới hiện nay đã có sự điều chỉnh khi môn Triết học Mác - Lênin là 45 tiết, môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin là 30 tiết, môn Chủ nghĩa xã hội khoa học là 30 tiết cho hệ đại học; môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là 30 tiết; môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là 30 tiết. Tuy nhiên, đối với một bộ phận sinh viên vẫn xem các môn lý luận chính trị là môn học phụ nên nãy sinh tư tưởng học là chỉ tích lũy đủ điểm ra trường.

*+ Nhiều trường đại học đã thực hiện ghép lớp. Các lớp được học tại hội trường lớn với sĩ số lớp đông từ 100 đến 200 sinh viên.*

Do lớp đông nên giảng viên khó kiểm soát lớp học, giảng viên không thể thực hiện các phương pháp dạy học tích cực, thuyết trình trở thành “phương pháp vạn năng”, quan hệ tương tác giữa người dạy và người học không thể thực hiện được. Một số sinh viên ngồi học theo kiểu có mặt điểm danh. Thành phần sinh viên thì đa dạng các chuyên ngành... Những hệ lụy của việc học các môn học này càng to lớnChất lượng dạy và học môn học bị giảm sút, kết quả học tập thấp, điều đó càng làm cho sinh viên cảm thấy xa rời các môn lý luận chính trị.

*+ Trình độ và phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị của số ít giảng viên lý luận chính trị còn nhiều hạn chế*

Để giảng dạy lý luận tốt, các giảng viên phải có trình độ lý luận; đồng thời cần có vốn sống, vốn hiểu biết xã hội dầy dặn; không chỉ có kinh nghiệm thực tiễn và mà còn cần có tư duy trừu tượng hóa, khái quát hóa. Một bộ phận không nhỏ giảng viên còn chậm đổi mới phương pháp; sử dụng giáo án điện tử chưa hiệu quả, theo kiểu chiếu chữ trên màn hình. Ở một số trường, cơ sở vật chất thiếu thốn, không có máy tính, máy chiếu, loa, tài liệu học tập... nên giáo viên khó áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực. Tình trạng thầy cô đọc, trò chép vẫn còn nhiều. Giờ học thiếu tính đối thoại làm cho các tiết giảng trở nên nhàm chán, sinh viên không hứng thú học tập.

*+ Sinh viên thiếu hụt nền tảng kiến thức lịch sử, xã hội và ít trải nghiệm thực tiễn*

Để học tốt các môn lý luận chính trị, đòi hỏi sinh viên phải có nền tảng kiến thức khoa học xã hội. Tuy nhiên, trong những năm gần đây học sinh phổ thông ít quan tâm đến các môn khoa học xã hội, nhất là môn lịch sử, trừ một số học sinh chọn khối thi đại học có các môn xã hội. Việc thiếu hụt về kiến thức xã hội ở phổ thông là một trở lực để các em sinh viên có thể tiếp thu kiến thức các môn lý luận chính trị.

**3.3. Những yêu cầu mới đặt ra cho giáo dục lý luận chính trị trong các trường đại học góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay**

*Thứ nhất, “sản phẩm” đào tạo phải vừa “hồng” vừa “chuyên” vững vàng trước những biến đổi của cách mạng công nghiệp lần thứ tư.* Phải củng cố niềm tin, ổn định tư tưởng, tăng cường định hướng dư luận xã hội trong bối cảnh mới; Phải chỉ ra xu hướng phát triển của thời đại cùng với đó là dự báo về sự chuyển dịch cơ cấu lao động để định hướng cho hoạt động đào tạo đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp mà xã hội cần và giúp cho học viên tốt nghiệp có khả năng thích nghi với sự biến động thường xuyên về công việc trong tương lai

*Thứ hai, đáp ứng yêu cầu về lý luận chính trị của sinh viên các trường đại học theo chuẩn đầu ra.* Trong đào tạo theo mô hình tín chỉ, yêu cầu bắt buộc các cơ sở đào tạo phải xác định được “chuẩn đầu ra” cụ thể cho từng chuyên ngành đào tạo. Đây là cơ sở để đánh giá kết quả học tập và phẩm chất, năng lực của học viên khi tốt nghiệp. Đối với lĩnh vực lý luận chính trị, kết quả giáo dục lý luận chính trị sẽ phải đáp ứng những yêu cầu cụ thể về chuẩn đầu ra liên quan đến các tiêu chí như thế giới quan, phương pháp luận khoa học; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; về kiến thức và kỹ năng hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, phương pháp, tác phong chỉ huy, quản lý.

*Thứ ba, bảo đảm tính nguyên tắc khi tiến hành đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong các trường đại học.* Đổi mới giáo dục lý luận chính trị phải quán triệt, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý luận chính trị; đảm bảo đúng định hướng của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới giáo dục lý luận chính trị phải thực hiện đồng bộ, bảo đảm vừa nâng cao phẩm chất năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn và trách nhiệm của cả người dạy và người học lý luận chính trị. Phải trên cơ sở phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng liên quan; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của các lực lượng tiến hành giáo dục lý luận chính trị. Phải đáp ứng được nội dung, chương trình theo chuẩn đầu ra của học chế tín chỉ cho từng đối tượng; phải thường xuyên quán triệt đường lối, nghị quyết của Đảng, phải có trọng tâm, trọng điểm, sát với yêu cầu nhiệm vụ đào tạo.

**4. Giải pháp đổi mới giáo dục lý luận chính trị ở trường đại học góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng**

Kết luận 94-KL/TW ngày 28-3-2014 của Ban Bí thư đã nhấn mạnh cần *“Đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân nhằm tạo bước tiến mới, có kết quả, chất lượng cao hơn, góp phần làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội*”[[8]](#footnote-8). Vì vậy, để góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua đổi mới giảng dạy các môn lý luận chính trị thì chúng ta cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

***- Thứ nhất, đổi mới tư duy của các lực lượng tham gia giáo dục lý luận chính trị***

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, vì tư duy là nơi khởi đầu cho tất cả mọi hành động và do đó nó quyết định đến kết quả đúng – sai, thành – bại trong từng hành động của con người. Các bộ phận trong hệ thống tổ chức của các trường đại học có chức năng riêng, song đều trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên. Do đó, trước hết cần phải đổi mới tư duy để giúp cho các lực lượng liên quan để họ triển khai giáo dục lý luận chính trị một cách hiệu quả. Thực trạng giáo dục lý luận chính trị nêu trên đã cho thấy nhận thức của các lực lượng liên quan về mục đích, vị trí, vai trò của giáo dục lý luận chính trị có lúc, có nơi chưa đúng, thiếu khách quan, chưa sát với thực tiễn, chưa theo kịp xu thế phát triển của thời đại. Nhận thức của một số học viên đào tạo dài hạn trong các trường đại học vẫn còn “mơ hồ”, “lệch lạc” hay “phiến diện” về mục đích, vị trí, vai trò của giáo dục lý luận chính trị. Mặt khác, khi bị tác động bởi các quan điểm theo chủ thuyết “kỹ trị”, “vũ khí luận” của các học giả tư sản thì rất dễ làm cho học viên rơi vào trạng thái mơ hồ về chính trị, coi thường hoạt động lý luận chính trị và công tác giáo dục lý luận chính trị trong quá trình học tập, rèn luyện tại nhà trường… Từ đó, họ ít hoặc không quan tâm đến các môn lý luận chính trị, học tập những môn này theo kiểu đối phó nên kết quả thu được từ hoạt động giáo dục lý luận chính trị.

Trên cơ sở áp dụng tư duy đột phá trong giáo dục lý luận chính trị sẽ cho phép giải quyết những vấn đề bất cập của thực tiễn đặt ra trong điều kiện mới thông qua những biện pháp cụ thể như: Đổi mới tư duy lý luận chính trị trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và các phòng ban chức năng; Đổi mới tư duy lý luận chính trị trong quản lý, xác định rõ trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý giáo dục ở cơ sở đại học; Đổi mới tư duy lý luận chính trị trong giảng dạy, xác định rõ vai trò trách nhiệm, khơi gợi nhiệt tình sư phạm của giảng viên, báo cáo viên; đổi mới tư duy về vai trò phối kết hợp trong giáo dục lý luận chính trị của các tổ chức quần chúng, các đoàn thể xã hội, các câu lạc bộ sở thích; Đổi mới tư duy trong học tập nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác, năng động, sáng tạo của học viên.

***- Thứ hai, bồi dưỡng, kiện toàn bộ máy tổ chức và đổi mới phương thức quản lý hoạt động giáo dục lý luận chính trị***

Xây dựng bồi dưỡng và kiện toàn bộ máy liên quan đến hoạt động giáo dục lý luận chính trị theo hướng chuẩn hóa cán bộ các cấp thông qua các biện pháp sau: Thường xuyên bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục thông qua bộ tiêu chí “chuẩn” để phục vụ cho công tác tuyển chọn và đánh giá đối với từng nhóm cán bộ, giảng viên cụ thể; Kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo đủ Tâm-Tầm-Tài; Kiện toàn lực lượng cán bộ quản lý giáo dục sinh viên đủ số lượng, có bản lĩnh vững vàng, gắn bó với đơn vị, hết mình vì sinh viên; Kiện toàn lực lượng giáo viên, báo cáo viên lý luận chính trị có phẩm chất, năng lực phù hợp, bản lĩnh chính trị vững vàng, yên tâm công tác, từng bước “chuẩn hóa” chất lượng nhà giáo; Công tác cán bộ phải được thực hiện hết sức chặt chẽ, công tâm, khách quan, quyết liệt, bảo đảm kịp thời; Thực hiện các biện pháp quản lý, giám sát từ xa đối với hoạt động giáo dục lý luận chính trị, qua đó thúc đẩy học viên tích cực, chủ động trong tự học; Tổ chức lớp học các môn lý luận chính trị với quân số phù hợp, chia nhóm khi thảo luận (seminar) hoặc làm việc nhóm; Triển khai giáo dục lý luận chính trị bằng nhiều hình thức khác nhau.

***- Thứ ba, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị.***

Để thực hiện việc đấu tranh có hiệu quả với những quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch chống phá Đảng ta hiện nay chúng ta cần:

+ Nâng cao bản lĩnh chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp, tư tưởng đạo đức; tập trung đổi mới công tác đào tạo, tự đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn giảng viên lý luận chính trị theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; đẩy mạnh đổi mới, hoàn thiện cơ chế chính sách, tạo động lực khuyến khích giảng viên lý luận chính trị không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, tu dưỡng đạo đức nghề nghiệp.

+ Mỗi giảng viên lý luận chính trị cần xây dựng ý chí quyết tâm, động cơ, thái độ, trách nhiệm trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; không hoang mang, dao động trước mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam; nắm vững những quan điểm chỉ đạo của Đảng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phải xem đây là trách nhiệm của giảng viên lý luận chính trị.

***- Thứ tư, đổi mới nội dung chương trình giáo dục lý luận chính trị***

+ Chú trọng xây dựng chương trình giáo dục lý luận chính trị theo chuẩn đầu ra của học chế tín chỉ và xác định rõ mục tiêu cụ thể cho từng môn, từng bài; Xác định rõ mục tiêu giáo dục lý luận chính trị cho từng môn học, bài học.

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách toàn diện và đồng bộ; Gắn kết giữa lý luận với thực tiễn, giữa lý thuyết với thực hành trong xây dựng nội dung, chương trình giáo dục lý luận chính trị; Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục lý luận chính trị theo “nguyên tắc tích hợp”.

+ Thiết kế nội dung chương trình giáo dục lý luận chính trị theo hướng phối hợp giữa hoạt động dạy học với tự học, chính khóa với ngoại khóa.

***- Thứ năm, đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục lý luận chính trị***

+ Đổi mới phương pháp giảng dạy, báo cáo, tuyên truyền lý luận chính trị theo hướng giảm thuyết trình, tăng định hướng tự nghiên cứu và thảo luận nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên.

+ Đổi mới phương pháp học tập lý luận chính trị của sinh viên theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, tăng cường tự học, tự nghiên cứu trên cơ sở ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ nhất là công nghệ thông tin.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp đánh giá chất lượng giáo dục lý luận chính trị, bảo đảm khách quan, chính xác, đồng bộ cả nội dung và hình thức, cả kiến thức và kỹ năng của người học theo mục tiêu dạy học.

+ Đổi mới phương pháp kiểm soát hoạt động giáo dục lý luận chính trị trên nền tảng công nghệ thông tin bảo đảm chặt chẽ, toàn diện, thường xuyên

+ Tăng cường tổ chức và đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học, thi Olympic và tìm hiểu lý luận chính trị theo hướng thiết thực, phục vụ cho mục tiêu đào tạo.

***- Thứ sáu, đổi mới điều kiện bảo đảm cho giáo dục lý luận chính trị***

+ Đổi mới giáo trình, tài liệu lý luận chính trị trên tinh thần cập nhật những thành tựu lý luận mới và thực hiện số hóa thành giáo trình điện tử để phát hành kịp thời, đồng bộ theo mô hình thư viện số hóa.

+ Đổi mới có đầu thư về cơ sở vật chất bảo đảm theo hướng hiện đại, xây dựng nhà trường thông minh tiếp cận cách mạng công nghiệp lần thứ tư

+ Xây dựng môi trường giáo dục lý luận chính trị theo hướng thân thiện, gắn với xây dựng nhà trường thông minh.

**III. KẾT LUẬN**

Trong tình hình hiện nay, Đảng và nhân dân ta đang tiếp tục công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, thế và lực của chúng ta đã lớn mạnh hơn lúc nào hết, nhưng cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng vẫn phải diễn ra với những khó khăn, thử thách mới, các thế lực thù địch càng tìm cách chống phá tinh vi, quyết liệt hơn. Với đặc thù là môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và những chủ trương chính sách, pháp luật của nhà nước. Hơn lúc nào hết, các cơ sở giáo dục đại học cần có những bước đi quyết liệt nhằm đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục lý luận chính trị; không ngừng đổi mới và nâng cao trình độ chuyên môn và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ giảng viên lý luận chính trị; đổi mới hình thức và phương pháp dạy học lý luận chính trị; tăng cường đổi mới về cơ sở vâth chất, trang thiết bị dạy học… bám sát với Kết luận số 94-KL/TW *Về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân* của Ban bí thư và Nghị quyết số 35-NQ/TW “*Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*” của Bộ Chính trị, từ đó góp phần cùng với toàn Đảng và toàn dân bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Ban Tuyên giáo Trung ương (2008), *Chương trình bồi dưỡng chuyên đề: Phương pháp giảng dạy lý luận chính trị*, Nxb Lao động – Xã hội, Hà Nội

Ban Tuyên giáo Trung ương – Bộ Giáo dục và Đào tạo – Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2014), *Nâng cao chất lượng đào tạo giảng viên lý luận chính trị ở Việt Nam hiện nay*, Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp Quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 51.* Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, tr.208-209*.*

Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, tr.88

Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ”, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.tr.20

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Kết luận của Ban Bí thư về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*(số 94-KL/TW, ngày 28-3-2014), tr.1

Phạm Văn Linh (chủ biên) (2017), *Nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập các môn lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng,* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập,* Tập 2,Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, tr.289.

Hoàng Phê (chủ biên) (2010), Từ điển tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng.

Vũ Văn Tuấn (2019), *Đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong các học viện, nhà trường kỹ thuật quân sự hiện nay theo tư tưởng hồ chí minh*, Luận án Tiến sĩ Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

[https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/trien-khai-thuc-hien-cong-van-so-3056bgddt-gddh-ngay-1972019-cua-bo-giao-duc-va-dao-tao-huong-dan-thuc-hien-chuong-trinh-giao-trinh-cac-mon-ly-luan-chinh-tri-tinh-huong-tai-truong-dh-thuong-mai-77673.htm xem ngày 21/4/2023](https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/trien-khai-thuc-hien-cong-van-so-3056bgddt-gddh-ngay-1972019-cua-bo-giao-duc-va-dao-tao-huong-dan-thuc-hien-chuong-trinh-giao-trinh-cac-mon-ly-luan-chinh-tri-tinh-huong-tai-truong-dh-thuong-mai-77673.htm%20xem%20ngày%2021/4/2023)

[https://giaoduc.net.vn/5-nam-qua-quy-mo-sinh-vien-tang-nhung-ty-le-tot-nghiep-lai-giam-post229122.gd xem ngày 22/4/2023](https://giaoduc.net.vn/5-nam-qua-quy-mo-sinh-vien-tang-nhung-ty-le-tot-nghiep-lai-giam-post229122.gd%20xem%20ngày%2022/4/2023)

THÔNG TIN TÁC GIẢ

TS. LÊ VĂN THUẬT

Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm Huế

Số điện thoại: 0978920707

Email: levanthuat@dhsphue.edu.vn

1. <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/trien-khai-thuc-hien-cong-van-so-3056bgddt-gddh-ngay-1972019-cua-bo-giao-duc-va-dao-tao-huong-dan-thuc-hien-chuong-trinh-giao-trinh-cac-mon-ly-luan-chinh-tri-tinh-huong-tai-truong-dh-thuong-mai-77673.htm> xem ngày 21/4/2023 [↑](#footnote-ref-1)
2. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập,* Tập 2,Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, tr.289. [↑](#footnote-ref-2)
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 51.* Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, tr.208-209*.* [↑](#footnote-ref-3)
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, tr.88 [↑](#footnote-ref-4)
5. Hoàng Phê (chủ biên) (2010), Từ điển tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng. [↑](#footnote-ref-5)
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ”, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.tr.20 [↑](#footnote-ref-6)
7. <https://giaoduc.net.vn/5-nam-qua-quy-mo-sinh-vien-tang-nhung-ty-le-tot-nghiep-lai-giam-post229122.gd> xem ngày 22/4/2023 [↑](#footnote-ref-7)
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: Kết luận của Ban Bí thư về việctiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân(số 94-KL/TW, ngày 28-3-2014), tr.1 [↑](#footnote-ref-8)